

Số: 227/TB-BDU3

Bình Dương, ngày 30 tháng 9 năm 2024

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA Về việc thanh tra Quỹ tín dụng nhân dân Chánh Nghĩa

Ngày 27/6/2024, Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 130/QĐ-BDU3 về việc thanh tra Quỹ tín dụng nhân dân Chánh Nghĩa; từ ngày 12/7/2024 đến ngày 08/8/2024, Đoàn thanh tra theo Quyết định số 130/QĐ-BDU3 đã tiến hành thanh tra tại Quỹ tín dụng nhân dân Chánh Nghĩa (sau đây viết tắt là QTD/ QTD Chánh Nghĩa).

Trên cơ sở báo cáo kết quả thanh tra ngày 23/8/2024 của Trưởng Đoàn thanh tra và ý kiến của cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có); Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Bình Dương đã ban hành Kết luận thanh tra số 215/KL-BDU3 ngày 20/9/2024 (sau đây viết tắt là Kết luận thanh tra). Kết luận thanh tra được Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Bình Dương chỉ đạo thực hiện tại văn bản số 1511/BDU3 ngày 20/9/2024.

Căn cứ Điều 79 Luật Thanh tra năm 2022 về Công khai kết luận thanh tra, Thanh tra, giám sát ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Bình Dương thông báo các nội dung sau:

I. NỘI DUNG THANH TRA

- Thanh tra công tác tổ chức, quản trị, điều hành, hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ;
- Thanh tra việc chấp hành quy định về thành viên và một số nội dung có liên quan đến thành viên;
- Thanh tra về nguồn vốn (gồm nguồn vốn chủ sở hữu và nguồn vốn huy động);
- Thanh tra hoạt động cho vay; phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng rủi ro;
- Thanh tra việc chấp hành quy định các giới hạn, tỷ lệ an toàn trong hoạt động của QTDND;
- Thanh tra một số nội dung về an toàn kho quỹ và kế toán tài chính.

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Kết quả đạt được

Về cơ bản, QTD chấp hành chủ trương, chính sách của Nhà nước và của ngành về cung ứng dịch vụ tiền tệ ngân hàng, công tác tương trợ thành viên trên địa bàn thời gian qua. Trong bối cảnh nền kinh tế còn nhiều khó khăn tuy nhiên tình hình hoạt động của QTD vẫn ổn định, có sự tăng trưởng, thể hiện qua các mặt

hoạt động như: số lượng thành viên thời điểm 31/5/2024 tăng nhẹ so với năm 2022, 2023; số dư cho vay thời điểm 31/12/2023 có tăng trưởng so với thời điểm 31/12/2022, tuy nhiên đến 31/5/2024 dư nợ cho vay sụt giảm nhẹ (0,19%) so với năm 2023 nhưng so với 31/12/2022 vẫn tăng 15,31%; hoạt động huy động vốn của QTD tăng dần qua từng năm, kết quả kinh doanh của QTD trong thời kỳ thanh tra có lãi.

Trong thời kỳ thanh tra, dư nợ xấu tại QTD rất thấp, chất lượng tín dụng tại QTD được duy trì khá tốt, tỷ lệ nợ xấu ở mức thấp dưới 1%.

Tuy nhiên, trong hoạt động, QTD vẫn còn những tồn tại vi phạm về giới hạn cho vay, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động theo quy định của NHNN, một số hạn chế và sai sót ở các mặt nghiệp vụ cần phải rà soát để khắc phục, chỉnh sửa nhằm hạn chế các rủi ro xảy ra trong quá trình hoạt động.

2. Hạn chế, vi phạm

Bên cạnh kết quả đạt được, trong quá trình hoạt động/thực hiện nghiệp vụ, đơn vị còn một số hạn chế, thiếu sót và vi phạm như sau:

2.1. Về công tác công tác tổ chức, quản trị, điều hành, hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ:

HĐQT xây dựng, ban hành Điều lệ, một số văn bản, quy trình, quy định nội bộ còn một số tồn tại, sai sót như thiếu nội dung, chưa đầy đủ, chưa được cập nhật đầy đủ, chưa phù hợp theo quy định; còn bất cập; Một số quy chế được ban hành còn chậm, chưa kịp thời; chưa ban hành một số quy định nội bộ theo quy định. Chủ tịch HĐQT chưa ban hành Nghị quyết/ ban hành Nghị quyết chưa đầy đủ nội dung, nội dung không thống nhất với biên bản họp HĐQT. Không thực hiện báo cáo ĐHTV đối với các khoản cho vay cho các đối tượng hạn chế cấp tín dụng theo quy định. Ban hành quy định nội bộ chưa đúng thẩm quyền.

Ban kiểm soát ban hành quy chế chưa đầy đủ nội dung theo quy định; Ban hành quy định nội bộ chưa đúng thẩm quyền; ghi nhận chưa đúng việc tuân thủ tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn sử dụng cho vay trung dài hạn của QTD tại thời điểm 31/12/2022; Báo cáo hoạt động kiểm soát tại ĐHTV không có thông tin về việc cho vay không có tài sản bảo đảm của các đối tượng hạn chế cấp tín dụng và giới hạn cho vay theo quy định; chưa thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo quy định; chưa thực hiện kiểm tra, rà soát, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của kiểm toán nội bộ theo quy định; chất lượng hoạt động của BKS chưa tốt, chưa thực sự hiệu quả.

Ban điều hành: Giám đốc tạo điều kiện để bản thân và người có liên quan của mình vay vốn của QTD với những điều kiện ưu đãi, thuận lợi hơn so với quy định chung của QTD; không tổ chức rà soát, kiểm tra đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ và không báo cáo định kỳ tự kiểm tra đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ gửi ĐHTV, HĐQT, BKS và NHNN theo quy định; chưa ban hành một số quy định nội bộ theo quy định;...

Kiểm toán nội bộ không xây dựng quy trình nghiệp vụ kiểm toán nội bộ tại QTD theo quy định, báo cáo kiểm toán nội bộ quý không có ý kiến của ban lãnh đạo đơn vị, bộ phận được kiểm toán theo quy định; Nội dung báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện kế hoạch kiểm toán nội bộ năm chưa có đầy đủ các nội dung theo quy định; chưa thực hiện đầy đủ các yêu cầu đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc cơ bản của kiểm toán nội bộ theo quy định; chưa thực hiện việc đánh giá, phân loại rủi ro theo quy định; Bộ phận kiểm toán nội bộ của QTD chưa thực hiện việc tự đánh giá lại hoạt động kiểm toán nội bộ vào cuối cuộc kiểm toán và việc tự đánh giá lại hằng năm về tổng thể hoạt động kiểm toán nội bộ theo quy định; Hoạt động của kiểm toán viên nội bộ của QTD chỉ mang tính hình thức không phát huy được chức trách, nhiệm vụ của vị trí được đảm nhiệm.

2.2. Về thành viên và một số nội dung có liên quan đến thành viên và thanh tra về nguồn vốn (gồm nguồn vốn chủ sở hữu, nguồn vốn huy động) của QTDND:

QTD kết nạp thành viên cá nhân không đủ điều kiện gia nhập thành viên theo quy định; QTD cấp sổ vốn góp, thẻ thành viên, thực hiện chuyển nhượng vốn góp, rút vốn góp trước khi thực hiện các thủ tục theo quy định; chưa thực hiện cập nhật mẫu Đơn đề nghị gia nhập thành viên; chưa thu thập đầy đủ hồ sơ chứng từ chứng minh khách hàng đủ điều kiện thành viên theo quy định; việc giải quyết việc thành viên xin ra tại QTD do Giám đốc QTD thực hiện là chưa phù hợp quy định; thực hiện tính lãi vốn góp cho một số cá nhân chưa chính xác.

Thời điểm 31/5/2024, tổng mức nhận tiền gửi từ thành viên chỉ đạt 55,95% tổng mức nhận tiền gửi của QTD, không đáp ứng yêu cầu theo quy định; QTD ban hành và thực hiện lãi suất tiền gửi kỳ hạn 03 tháng lĩnh lãi định kỳ hàng tháng chưa phù hợp quy định; một số trường hợp QTD tính toán tiền lãi chưa phù hợp quy định; không thực hiện lưu trữ hồ sơ tài liệu liên quan đến thu thập thông tin nhận biết khách hàng.

2.3. Về hoạt động cho vay; phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng rủi ro:

QTD tổ chức xét duyệt cho vay chưa phân định trách nhiệm giữa khâu thẩm định và quyết định cho vay; Thời hạn cho vay trên các hợp đồng tín dụng chưa phù hợp quy định; thẩm định, xét duyệt cho vay nhiều phương án trong một hợp đồng tín dụng; phân kỳ trả nợ chưa phù hợp nguồn thu nhập của khách hàng; Hầu hết hồ sơ cho vay cầm cố bằng sổ tiền gửi tiết kiệm do QTD phát hành không có phương án sử dụng vốn theo quy định, không thẩm định phương án sử dụng vốn, khả năng tài chính của khách hàng, không thu thập/ thu thập chưa đầy đủ chứng từ chứng minh mục đích sử dụng vốn; thẩm định khả năng tài chính của thành viên chưa chặt chẽ; khoản vay cầm cố sổ tiết kiệm với số tiền trên 200 triệu đồng vượt mức quyết định cho vay của Giám đốc nhưng không trình qua Ban tín dụng theo quy định nội bộ; không thẩm định thông tin tài sản trên đất, đặc điểm đường đi trước tài sản (với tài sản là QSDĐ) để làm cơ sở định giá tài sản thế chấp; không thu thập hồ sơ chứng minh mối quan hệ giữa người vay vốn với bên bảo đảm đối với những khoản vay được bảo đảm bằng tài sản của bên thứ ba; hồ sơ vay vốn có phương án vay là sinh hoạt gia đình (số tiền vay trên 100 triệu đồng) QTD không thu thập hồ

sơ, tài liệu chứng minh phương án vay, không thu thập chứng từ chứng minh sử dụng vốn; chưa thu thập hồ sơ, tài liệu để chứng minh tài sản không thể thực hiện giao dịch đảm bảo đối với những khoản vay tín chấp giữ sổ.

QTD cho vay không có bảo đảm cho các đối tượng hạn chế cấp tín dụng, gồm 04 khách hàng với tổng dư nợ 2.000 triệu đồng.

Khách hàng vi phạm nguyên tắc vay vốn gồm 01 khách hàng với tổng dư nợ 400 triệu đồng.

Thẩm định, xét duyệt cho vay chưa chặt chẽ, chưa thu thập, chưa phân tích, đánh giá nhu cầu vốn để quyết định cho vay gồm 01 khách hàng, tổng dư nợ 489 triệu đồng.

Chưa thu thập/ thu thập chưa đầy đủ chứng từ chứng minh khả năng tài chính của khách hàng gồm 8 khách hàng, tổng dư nợ 2.367 triệu đồng.

Thực hiện kiểm tra giám sát vốn vay chưa chặt chẽ, chưa thu thập hoặc thu thập chưa đầy đủ chứng từ chứng minh mục đích sử dụng vốn, hồ sơ chứng từ chứng minh nội dung kiểm tra gồm 8 khách hàng, tổng dư nợ là 3.996 triệu đồng.

Về bảo đảm tiền vay gồm 01 khách hàng với tổng dư nợ 300 triệu đồng.

Cho vay khách hàng chưa phải/ không phải là thành viên theo quy định gồm 11 khách hàng với tổng dư nợ là 3.302 triệu đồng.

Cho vay chưa phù hợp quy định nội bộ của QTD gồm 6 khách hàng với tổng dư nợ sai sót 1.959 triệu đồng.

2.4. Về chấp hành quy định về các giới hạn, tỷ lệ an toàn trong hoạt động của QTDND:

Phần mềm QTD đang sử dụng còn một số hạn chế trong chiết xuất số liệu; tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung và dài hạn tại thời điểm 31/12/2022 vi phạm quy định; QTD cho vay một khách hàng và người có liên quan vượt 25% vốn tự có; Tổng dư nợ QTD cho vay đối với các đối tượng hạn chế cấp tín dụng vượt quá 5% vốn tự có.

2.5. Về an toàn kho quỹ và kế toán tài chính:

Về an toàn kho quỹ: Việc sử dụng, quản lý chìa khóa kho tiền có một số điểm chưa phù hợp quy định; Chìa khóa dự phòng các két sắt (Kế toán trưởng, Thủ quỹ, xe chở tiền) chưa được niêm phong và bảo quản tại két sắt của Giám đốc; người có nhiệm vụ vào quầy giao dịch tiền mặt hoặc kho tiền chưa mặc đồ bảo hộ lao động hoặc trang phục giao dịch không có túi theo quy định; không bảo quản tiền mặt, ấn chỉ vào kho tiền khi hết giờ làm việc buổi sáng theo quy định; công tác bàn giao kho tiền khi các thành viên Ban quản lý kho vắng và cử người thay thế chưa theo quy định; thực hiện vận chuyển tiền mặt, giấy tờ có giá chưa đầy đủ thành phần tham gia vận chuyển/ có quan hệ chị em ruột; chưa quy định mức tồn quỹ tiền mặt tại QTD.

Về công tác kế toán tài chính: QTD chưa lập bản mẫu chữ ký để đăng ký với trưởng kế toán; một số chứng từ kế toán không thể hiện nội dung nghiệp vụ kinh

tế, phát sinh hoặc thiếu họ tên của người lập, người duyệt và nhân viên của QTD liên quan đến chứng từ kế toán.

** Cảnh báo rủi ro*

Quy chế cho vay của QTD quy định mức quyết định cho vay theo từng món vay mà không phải theo tổng dư nợ của khách hàng tiềm ẩn rủi ro trong trường hợp khách hàng có nhiều món vay với tổng dư nợ vượt mức quyết định của Giám đốc.

Việc thẩm định, xem xét, quyết định cho vay của QTD có thể thiếu sự khách quan, do cán bộ thẩm định và người phê duyệt cấp tín dụng của QTD là những người có liên quan với nhau.

Dư nợ cho vay không có tài sản bảo đảm của QTD tại thời điểm 31/5/2024 là 16.679 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 45,1% trên tổng dư nợ. Theo khoản 2 Điều 8 Quy chế cho vay của QTD Chánh Nghĩa, hạn mức cấp tín dụng đối với khoản vay không có tài sản đảm bảo/ tín chấp giữ sổ đối với 01 khách hàng tại QTD tối đa 500 triệu đồng chiếm tỷ lệ trên 10% vốn tự có của QTD trong thời kỳ thanh tra, việc này tiềm ẩn rủi ro lớn trong hoạt động cấp tín dụng của QTD.

Dư nợ tín dụng của QTD thời điểm 31/12/2023 là 36.997 triệu đồng có tăng trưởng với tỷ lệ tăng 15,49% năm 2022, thời điểm 31/5/2024 là 36.928 triệu đồng giảm 0,19% so với 31/12/2023, tuy nhiên phát sinh tăng giảm tài khoản cho vay của QTD trong thời kỳ thanh tra lớn (năm 2023 phát sinh tăng là 46.923 triệu đồng, phát sinh giảm 42.021 triệu đồng, 05 tháng đầu năm 2024 phát sinh tăng là 16.198 triệu đồng, phát sinh giảm 16.985 triệu đồng) đồng thời nhiều khoản vay tại QTD thời hạn cho vay là 12 tháng đối với những mục đích trung, dài hạn, có rủi ro khách hàng vay đảo nợ.

QTD không có quy định cụ thể mối quan hệ giữa khách hàng vay vốn và bên bảo đảm trong trường hợp khoản vay được bảo đảm bằng tài sản của bên thứ ba, dẫn đến một số hồ sơ vay vốn mối quan hệ giữa bên vay vốn và bên bảo đảm chỉ là anh em họ, bà con xa việc này có thể gây rủi ro trong khi xử lý tài sản thế chấp nếu khoản vay bị quá hạn.

QTD không cử cán bộ đi cùng khách hàng khi thực hiện đăng ký giao dịch bảo đảm tài sản thế chấp.

QTD có tỷ lệ tiền mặt/tổng tài sản tại thời điểm ngày 31/12/2022; 31/12/2023; 31/05/2024 lần lượt tỷ lệ 3,10%; 2,03%; 3,14% lớn hơn 1,4% mức bình quân của hệ thống QTD theo công văn 4019/NHNN-TTGSNH ngày 16/5/2024.

3. Nguyên nhân hạn chế, vi phạm

a. Nguyên nhân khách quan

- Do tác động của tình hình kinh tế chính trị xã hội trong nước có nhiều khó khăn đã tác động mạnh đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của khách hàng làm sụt giảm mạnh doanh thu, thu nhập ảnh hưởng đến khả năng tài chính của khách hàng dẫn đến khách hàng chuyển nợ xấu.

- Nguồn lực cán bộ trẻ, thường xuyên thay đổi, thiếu kinh nghiệm chuyên môn và phải tiếp nhận, quản lý nhiều hồ sơ vay dẫn đến công tác thẩm định và thu thập các hồ sơ chứng minh nội dung thẩm định chưa sâu sát.

Trong thời kỳ thanh tra, tình hình kinh tế cả nước nói chung và địa phương nơi QTD trú đóng gặp nhiều khó khăn, tình hình nhân sự của QTD có nhiều biến động, số lượng nhân sự hạn chế, cán bộ ở các bộ phận có sự luân chuyển chưa nắm vững quy trình, quy định, thiếu kinh nghiệm.

Hoạt động cho vay cá nhân kinh doanh quy mô nhỏ, cho vay tiêu dùng, khối lượng công việc nhiều, nhân sự tại bộ phận tín dụng hạn chế dẫn đến công tác thu thập chứng từ, chứng minh mục đích sử dụng vốn, chứng từ chứng minh năng lực tài chính khách hàng gặp nhiều khó khăn, hạn chế.

b. Nguyên nhân chủ quan

BKS, kiểm toán nội bộ chưa phát huy tốt vai trò kiểm soát, kiểm toán các mặt hoạt động của QTD, còn nhiều hạn chế, chưa chú trọng về đánh giá các mặt rủi ro để phòng ngừa, cảnh báo sớm các nguy cơ rủi ro trong hoạt động của QTD.

Cán bộ trực tiếp thực hiện nghiệp vụ và cấp kiểm soát chưa kịp thời phản ánh tồn tại, sai sót của phần mềm để chỉnh sửa, cập nhật phần mềm; chưa chú trọng việc thu thập, lưu trữ hồ sơ tài liệu chứng minh điều kiện thành viên, thông tin người gửi tiền, chưa cập nhật thông tin người gửi tiền, thành viên kịp thời; việc hạch toán lãi nhập gốc sổ tiết kiệm đến hạn không thực hiện tự động trên phần mềm mà cán bộ thực hiện thủ công đôi khi chưa kịp thời.

Bộ phận tín dụng và phê duyệt tín dụng chưa sâu sát trong khâu thẩm định, kiểm soát trước, trong và sau khi cho vay dẫn đến công tác thu thập chứng từ chứng minh nhu cầu vốn, nguồn thu nhập trả nợ, chứng từ chứng minh mục đích sử dụng vốn chưa đầy đủ; còn phát sinh những tồn tại, sai sót qua thanh tra.

4. Xác định trách nhiệm

+ Trách nhiệm tập thể

- Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm về những phạm vi công việc thuộc chức trách nhiệm vụ nhưng chưa thực hiện đầy đủ và hoàn chỉnh.

- Ban kiểm soát chịu trách nhiệm trong việc chưa kiểm soát chặt chẽ dẫn đến các sai phạm, sai sót, hạn chế như đã nêu trên.

- Ban điều hành, Ban tín dụng và các cán bộ có liên quan cùng chịu trách nhiệm chung trong việc thẩm định, thu thập, kiểm soát hồ sơ, trình về các cấp phê duyệt; các cấp phê duyệt chịu trách nhiệm trong việc phê duyệt cho vay đối với các khoản vay có sai phạm đã nêu trên.

+ Trách nhiệm cá nhân

Trách nhiệm thuộc Chủ tịch HĐQT chưa ban hành, ban hành quy chế thiếu nội dung, chưa đầy đủ, ban hành chưa kịp thời, chưa cập nhật, sửa đổi, bổ sung các văn bản, quy định nội bộ cho phù hợp với quy định pháp luật.

Trách nhiệm thuộc Trưởng Ban kiểm soát, kiểm toán viên nội bộ chưa sâu sát, chưa thực hiện tốt nhiệm vụ trong việc kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của QTDND dẫn đến còn tồn tại nhiều sai phạm, sai sót, hạn chế như đã nêu tại Phần II - Kết quả kiểm tra, xác minh.

Trách nhiệm thuộc Giám đốc trong việc tham mưu và tổ chức thực hiện các mặt hoạt động của QTD.

Trách nhiệm thuộc các cá nhân có liên quan các vi phạm, sai sót, tồn tại đã được nêu trên, xác minh trong việc thực hiện từng nghiệp vụ, từng công việc được phân công ở từng nghiệp vụ, hồ sơ, chứng từ khi ký, kiểm soát, trình, thẩm định, tái thẩm định, phê duyệt ở từng khâu trong từng thời điểm.

III. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Ngoài các biện pháp theo thẩm quyền đã áp dụng, Thanh tra, giám sát ngân hàng Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Bình Dương yêu cầu Chủ tịch HĐQT QTD triệu tập cuộc họp kiểm điểm trách nhiệm của HĐQT, Chủ tịch HĐQT và của Giám đốc đối với các hạn chế, sai sót đã nêu tại Kết luận thanh tra, chỉ đạo Giám đốc QTD rà soát lại tất cả những tồn tại, sai sót của Ban điều hành đã nêu tại Kết luận thanh tra và kể cả những hồ sơ chưa được thanh tra để chỉnh sửa, khắc phục, bổ sung theo đúng quy định. Đồng thời để chỉnh sửa, khắc phục các hạn chế, sai sót, vi phạm cụ thể nêu tại Kết luận thanh tra, Thanh tra, giám sát ngân hàng Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Bình Dương đã yêu cầu:

1. HĐQT và Chủ tịch HĐQT QTDND Chánh Nghĩa thực hiện 03 kiến nghị.

2. Ban kiểm soát, kiểm toán nội bộ QTDND Chánh Nghĩa thực hiện 08 kiến nghị

3. Giám đốc QTDND Chánh Nghĩa thực hiện 26 kiến nghị.

*** KHUYẾN NGHỊ:**

QTD cần lưu ý nội dung cảnh báo rủi ro nêu tại Kết luận thanh tra đồng thời xây dựng biện pháp kiểm soát rủi ro, chú trọng và nâng cao chất lượng trong hoạt động cho vay.

Đối với xe chở tiền chưa đáp điều kiện theo quy định tại Thông tư Thông tư 23/2023/TT-NHNN thì tiếp tục sử dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư 23/2023/TT-NHNN, tuy nhiên nếu có điều kiện QTD xem xét sửa chữa, nâng cấp để đảm bảo tốt hơn công tác an toàn kho quỹ.

Nơi nhận:

- CQTTGSNH;
- Vụ Truyền thông (để đăng trên CTTĐT);
- Lưu: TTra, HSTT.

**CHÁNH THANH TRA, GIÁM SÁT
NGÂN HÀNG**



Lê Quang Nam